BỘ CÔNG AN
CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 14206/QĐ-CAT-PCSQLHC

Khánh Hòa, ngày16 tháng 11 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai thủ tục hành chính mới, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực định danh và xác thực điện tử thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Công an tỉnh Khánh Hòa

GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Nghị định số 385/2026/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2026 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BCA ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công an ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Công an tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Quyết định số 6963/QĐ-BCA-C06 ngày 29 tháng 10 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc công bố thủ tục hành chính mới, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực định danh và xác thực điện tử thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công an;

Theo đề nghị của đồng chí Trưởng phòng Phòng CS QLHC về TTXH tại Tờ trình số 2365 /TTr-PC06 ngày 15 tháng 11 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai kèm theo Quyết định này các thủ tục hành chính mới thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực định danh và xác thực điện tử thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Công an tỉnh Khánh Hòa *(có Danh mục kèm theo).*

Điều 2. Phòng Tham mưu, Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội, Phòng Quản lý xuất nhập cảnh và Công an cấp xã cập nhật, đăng tải công khai thủ tục hành chính mới, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực định danh và xác thực điện tử trên Cổng Thông tin điện tử Công an tỉnh Khánh Hòa; thực hiện niêm yết công khai tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung các cấp và thông tin, tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Đồng chí Trưởng phòng Phòng Tham mưu, Trưởng phòng Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội, Trưởng phòng Phòng Quản lý xuất nhập cảnh, Trưởng Công an cấp xã và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Cục Pháp chế và Cải cách hành chính, tư pháp Bộ Công an (báo cáo);
- Đ/c Giám đốc (báo cáo);
- Như Điều 4 (thực hiện);
- Lưu: VT CAT, PCSQLHC.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA

Đại tá Trần Minh Trúc

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC ĐỊNH DANH VÀ XÁC THỰC ĐIỆN TỬ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ CÔNG AN

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-CAT-PCSQLHC ngày /11/2026 của Giám đốc Công an tỉnh)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Thủ tục hành chính mới

TT	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản QPPL quy định	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
A	**Thủ tục hành chính cấp tỉnh**			
1	Cấp tài khoản định danh điện tử cho người nước ngoài	- Nghị định số 69/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024 của Chính phủ. - Thông tư số 145/2026/TT-BCA ngày 14/8/2026 của Bộ Công an.	Định danh và xác thực điện tử	Phòng Quản lý xuất nhập cảnh
2	Khóa, mở khóa căn cước điện tử			Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội
3	Khóa, mở khóa tài khoản định danh điện tử			
B	**Thủ tục hành chính cấp xã**			
1	Khóa, mở khóa căn cước điện tử	- Nghị định số 69/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024 của Chính phủ. - Thông tư số 145/2026/TT-BCA ngày 14/8/2026 của Bộ Công an.	Định danh và xác thực điện tử	Công an cấp xã
2	Khóa, mở khóa tài khoản định danh điện tử			

2. Thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản QPPL quy định	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	3.000228	Cấp tài khoản định danh điện tử mức độ 02, căn cước điện tử cho công dân Việt Nam	- Nghị định số 69/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024 của Chính phủ. - Thông tư số 145/2026/TT-BCA ngày 14/8/2026 của Bộ Công an.	Định danh và xác thực điện tử	Công an cấp xã
2	3.000498	Cấp tài khoản định danh điện tử cho cơ quan, tổ chức			

3. Thủ tục hành chính bị bãi bỏ

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	3.000226	Cấp tài khoản định danh điện tử mức độ 02 cho người nước ngoài	- Nghị định số 69/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024 của Chính phủ. - Thông tư số 145/2026/TT-BCA ngày 14/8/2026 của Bộ Công an.	Định danh và xác thực điện tử	Phòng Quản lý xuất nhập cảnh
2	3.000225	Cấp tài khoản định danh điện tử mức độ 02, căn cước điện tử cho công dân Việt Nam			Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
3	3.000273	Cấp tài khoản định danh điện tử cho cơ quan, tổ chức			
4	3.000276	Khóa căn cước điện tử			
5	3.000277	Mở khóa căn cước điện tử			
6	3.000274	Khóa tài khoản định danh điện tử			
7	3.000275	Mở khóa tài khoản định danh điện tử			
8	3.000283	Khóa tài khoản định danh điện tử			Công an cấp xã
9	3.000284	Mở khóa tài khoản định danh điện tử			
10	3.000285	Khóa căn cước điện tử			
11	3.000286	Mở khóa căn cước điện tử			

II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

1. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

1.1. Thủ tục: Cấp tài khoản định danh điện tử cho người nước ngoài

1.1.1 Trình tự thực hiện:

Bước 1: Người nước ngoài đến cơ quan quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Khánh Hòa đề nghị cấp tài khoản định danh điện tử.

Bước 2: Người nước ngoài xuất trình hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế; cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin trên Phiếu đề nghị cấp tài khoản định danh điện tử; trong đó cung cấp rõ số thuê bao di động chính chủ, địa chỉ thư điện tử *(nếu có)* và thông tin khác đề nghị tích hợp vào ứng dụng định danh quốc gia cho cán bộ tiếp nhận.

Bước 3: Cán bộ tiếp nhận nhập thông tin người nước ngoài cung cấp vào hệ thống định danh và xác thực điện tử; thu nhận ảnh khuôn mặt, thu nhận vân tay của người nước ngoài đến để thực hiện xác thực với Cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh và khẳng định sự đồng ý đăng ký tạo lập tài khoản định danh điện tử; hướng dẫn người nước ngoài sử dụng thiết bị số tải và cài đặt ứng dụng định danh quốc gia, kê khai các thông tin theo hướng dẫn trên ứng dụng định danh quốc gia.

Bước 4: Cơ quan quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Khánh Hòa gửi yêu cầu cấp tài khoản định danh điện tử tới Cơ quản quản lý, vận hành hệ thống định danh và xác thực điện tử.

Bước 5: Cơ quản quản lý, vận hành hệ thống định danh và xác thực điện tử thông báo kết quả đăng ký tài khoản qua ứng dụng định danh quốc gia hoặc số thuê bao di động chính chủ hoặc địa chỉ thư điện tử.

Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Giờ hành chính các ngày làm việc từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ các ngày nghỉ lễ, tết theo quy định của pháp luật).

1.1.2. Cách thức thực hiện:

Người nước ngoài trực tiếp đến cơ quan quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Khánh Hòa để thực hiện đăng ký cấp tài khoản định danh điện tử.

1.1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Người nước ngoài xuất trình hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế.

- Phiếu đề nghị cấp tài khoản định danh điện tử.

b) Số lượng hồ sơ: 01 (một) bộ.

1.1.4. Thời hạn giải quyết:

- Không quá 02 ngày làm việc với trường hợp cấp tài khoản định danh điện tử đã có thông tin về ảnh khuôn mặt, vân tay trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh.

- Không quá 05 ngày làm việc với trường hợp cấp tài khoản định danh điện tử nhưng chưa có thông tin về ảnh khuôn mặt, vân tay trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh.

1.1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

Người nước ngoài nhập cảnh hợp pháp vào Việt Nam hoặc cư trú hợp pháp tại Việt Nam.

1.1.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

- Cơ quan thực hiện: Cơ quan quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Khánh Hòa.

- Cơ quan có thẩm quyền: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an.

1.1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Thông báo kết quả đăng ký tài khoản qua ứng dụng định danh quốc gia hoặc số thuê bao di động chính chủ hoặc địa chỉ thư điện tử.

1.1.8. Phí, lệ phí: Không.

1.1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Phiếu đề nghị cấp tài khoản định danh điện tử (mẫu TK01 ban hành kèm theo Nghị định số 69/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024 quy định về định danh và xác thực điện tử).

1.1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Người nước ngoài nhập cảnh hợp pháp vào Việt Nam hoặc cư trú hợp pháp tại Việt Nam.

- Người nước ngoài là người dưới 14 tuổi, người được giám hộ, người được đại diện cùng người đại diện hoặc người giám hộ của mình đến cơ quan quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Khánh Hòa để làm thủ tục cấp tài khoản định danh điện tử.

- Người đại diện, người giám hộ sử dụng số thuê bao di động chính chủ của mình để kê khai, đăng ký cấp tài khoản định danh điện tử cho người nước ngoài dưới 14 tuổi, người được giám hộ, người được đại diện.

1.1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 69/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 169/2025/NĐ-CP và Nghị định số 320/2026/NĐ-CP.

- Thông tư số 145/2026/TT-BCA ngày 13/8/2026 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về quy trình cấp, quản lý tài khoản định danh điện tử; khóa, mở khóa căn cước điện tử, tài khoản định danh điện tử; kết nối với hệ thống định danh và xác thực điện tử.

1.2. Thủ tục: Khóa, mở khóa căn cước điện tử

1.2.1. Trình tự thực hiện:

(1) Đối với trường hợp khóa căn cước điện tử

a) Người được cấp căn cước điện tử thực hiện yêu cầu khóa căn cước điện tử trực tiếp tại Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh, thành phố trong cả nước không phụ thuộc vào nơi cư trú hoặc thông qua ứng dụng định danh quốc gia theo Phiếu đề nghị khóa, mở khóa tài khoản định danh điện tử, căn cước điện tử. Cơ quan quản lý căn cước có trách nhiệm ghi nhận, kiểm tra, xác thực và khóa căn cước điện tử ngay sau khi nhận được yêu Cầu khóa căn cước điện tử của công dân trên hệ thống định danh và xác thực điện tử.

b) Khóa căn cước điện tử theo đề nghị của cơ quan tiến hành tố tụng, cơ quan khác có thẩm quyền

Bước 1: Cơ quan tiến hành tố tụng, cơ quan khác có thẩm quyền gửi văn bản đề nghị khóa căn cước điện tử đến Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh, thành phố trong cả nước không phụ thuộc vào nơi cư trú để tiếp nhận, xử lý.

Bước 2: Trong thời hạn 01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị khóa căn cước điện tử của cơ quan tiến hành tố tụng, cơ quan khác có thẩm quyền, Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh, thành phố nơi tiếp nhận đề nghị phải xem xét, chuyển đề nghị khóa căn cước điện tử đến Thủ trưởng Cơ quan quản lý căn cước Bộ Công an để xem xét, phê duyệt thông qua hệ thống định danh và xác thực điện tử.

Bước 3: Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề xuất của Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh, thành phố, Thủ trưởng Cơ quan quản lý căn cước Bộ Công an xem xét, phê duyệt đối với trường hợp yêu cầu khóa căn cước điện tử và thông báo tới cơ quan đề nghị khóa căn cước điện tử và công dân. Trường hợp từ chối khóa căn cước điện tử thì có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

(2) Đối với trường hợp mở khóa căn cước điện tử

a) Người bị khóa căn cước điện tử thực hiện yêu cầu mở khóa căn cước điện tử trực tiếp tại Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh, thành phố trong cả nước không phụ thuộc vào nơi cư trú hoặc thông qua ứng dụng định danh quốc gia theo Phiếu đề nghị khóa, mở khóa tài khoản định danh điện tử, căn cước điện tử. Cơ quan quản lý căn cước có trách nhiệm ghi nhận, kiểm tra, xác thực và mở khóa căn cước điện tử ngay sau khi nhận được yêu cầu mở khóa căn cước điện tử của công dân trên hệ thống định danh và xác thực điện tử.

b) Mở khóa căn cước điện tử theo đề nghị của cơ quan tiến hành tố tụng, cơ quan khác có thẩm quyền

Bước 1: Cơ quan tiến hành tố tụng, cơ quan khác có thẩm quyền gửi văn bản đề nghị mở khóa căn cước điện tử đến Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh, thành phố trong cả nước không phụ thuộc vào nơi cư trú để tiếp nhận, xử lý.

Bước 2: Trong thời hạn 01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị mở khóa căn cước điện tử của cơ quan tiến hành tố tụng, cơ quan khác có thẩm quyền, Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh, thành phố nơi tiếp nhận đề nghị phải xem xét, chuyển đề nghị mở khóa căn cước điện tử đến Thủ trưởng Cơ quan quản lý căn cước Bộ Công an để xem xét, phê duyệt thông qua hệ thống định danh và xác thực điện tử.

Bước 3: Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề xuất của Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh, thành phố, Thủ trưởng Cơ quan quản lý căn cước Bộ Công an xem xét, phê duyệt đối với trường hợp yêu cầu mở khóa cãn cước điện tử và thông báo tới cơ quan đề nghị mở khóa căn cước điện tử và chủ thể được mở khóa căn cước điện tử. Trường hợp từ chối mở khóa căn cước điện tử thì có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

1.2.2. Cách thức thực hiện:

- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh, thành phố trong cả nước không phụ thuộc vào nơi cư trú.

- Thông qua ứng dụng định danh quốc gia đối với trường hợp công dân đề nghị khóa hoặc mở khóa căn cước điện tử của mình.

- Qua dịch vụ bưu chính (nếu có).

1.2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ: Phiếu đề nghị khóa, mở khóa tài khoản định danh điện tử, căn cước điện tử.

b) Số lượng hồ sơ: 01 (một) bộ.

1.2.4. Thời hạn giải quyết:

- Cơ quan quản lý căn cước có trách nhiệm ghi nhận, kiểm tra, xác thực và khóa hoặc mở khóa căn cước điện tử ngay sau khi nhận được yêu cầu khóa hoặc mở khóa căn cước điện tử của công dân trên hệ thống định danh và xác thực điện tử.

- 03 ngày làm việc đối với trường hợp khóa căn cước điện tử theo đề nghị của cơ quan tiến hành tố tụng, cơ quan khác có thẩm quyền.

- 03 ngày làm việc đối với trường hợp mở khóa căn cước điện tử theo đề nghị của cơ quan tiến hành tố tụng, cơ quan khác có thẩm quyền.

1.2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

- Công dân có căn cước điện tử.

- Công dân đang bị khóa căn cước điện tử.

- Cơ quan tiến hành tố tụng, cơ quan khác có thẩm quyền.

1.2.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

- Cơ quan thực hiện: Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh, thành phố.

- Cơ quan có thẩm quyền: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an.

1.2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Thông báo kết quả tới cơ quan đề nghị khóa/mở khóa căn cước điện tử và chủ thể bị khóa/được mở khóa căn cước điện tử.

Trường hợp từ chối khóa/mở khóa căn cước điện tử thì có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

1.2.8. Phí, lệ phí: Không.

1.2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Phiếu đề nghị khóa, mở khóa tài khoản định danh điện tử, căn cước điện tử (mẫu TK03 ban hành kèm theo Nghị định số 69/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024 quy định về định danh và xác thực điện tử).

- Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến thì sử dụng biểu mẫu này dưới dạng biểu mẫu điện tử.

1.2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

1.2.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 69/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 169/2025/NĐ-CP và Nghị định số 320/2026/NĐ-CP.

- Thông tư số 145/2026/TT-BCA ngày 13/8/2026 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về quy trình cấp, quản lý tài khoản định danh điện tử; khóa, mở khóa căn cước điện tử, tài khoản định danh điện tử; kết nối với hệ thống định danh và xác thực điện tử.

1.3. Thủ tục: Khóa, mở khóa tài khoản định danh điện tử

1.3.1. Trình tự thực hiện:

(1) Đối với trường hợp khóa tài khoản định danh điện tử theo đề nghị của Cơ quan tiến hành tố tụng, cơ quan khác có thẩm quyền

Bước 1: Cơ quan tiến hành tố tụng, cơ quan khác có thẩm quyền gửi Phiếu đề nghị khóa, mở khóa tài khoản định danh điện tử, căn cước điện tử đến Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh, thành phố trong cả nước không phụ thuộc vào nơi cư trú để tiếp nhận, xử lý.

Bước 2: Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Phiếu đề nghị khóa tài khoản định danh điện tử, Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh, thành phố nơi tiếp nhận đề nghị phải xem xét, chuyển đề nghị khóa tài khoản định danh điện tử đến Thủ trưởng Cơ quan quản lý căn cước Bộ Công an để xem xét, phê duyệt thông qua hệ thống định danh và xác thực điện tử.

Bước 3: Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề xuất của Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh, thành phố chuyển đến, Thủ trưởng Cơ quan quản lý căn cước Bộ Công an xem xét, phê duyệt đối với trường hợp yêu cầu khóa tài khoản định danh điện tử và thông báo tới cơ quan đề nghị khóa tài khoản định danh điện tử và chủ thể bị khóa tài khoản. Trường hợp từ chối khóa tài khoản định danh điện tử thì có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

(2) Đối với trường hợp mở khóa tài khoản định danh điện tử theo đề nghị của Cơ quan tiến hành tố tụng, cơ quan khác có thẩm quyền

Bước 1: Cơ quan tiến hành tố tụng, cơ quan khác có thẩm quyền gửi Phiếu đề nghị khóa, mở khóa tài khoản định danh điện tử, căn cước điện tử đến Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh, thành phố trong cả nước không phụ thuộc vào nơi cư trú để tiếp nhận, xử lý.

Bước 2: Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Phiếu đề nghị mở khóa tài khoản định danh điện tử, Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh, thành phố nơi tiếp nhận đề nghị phải xem xét, chuyển đề nghị mở khóa tài khoản định danh điện tử đến Thủ trưởng Cơ quan quản lý căn cước Bộ Công an để xem xét, phê duyệt thông qua hệ thống định danh và xác thực điện tử.

Bước 3: Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề xuất của Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh, thành phố chuyển đến, Thủ trưởng Cơ quan quản lý căn cước Bộ Công an xem xét, phê duyệt

đối với trường hợp yêu cầu mở khóa tài khoản định danh điện tử và thông báo tới cơ quan đề nghị mở khóa tài khoản định danh điện tử và chủ thể tài khoản định danh điện tử. Trường hợp từ chối mở khóa tài khoản định danh điện tử thì có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

1.3.2. Cách thức thực hiện:

- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh, thành phố trong cả nước không phụ thuộc vào nơi cư trú.

- Qua dịch vụ bưu chính (nếu có);

1.3.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ: Phiếu đề nghị khóa, mở khóa tài khoản định danh điện tử, căn cước điện tử.

b) Số lượng hồ sơ: 01 (một) bộ.

1.3.4. Thời hạn giải quyết: 03 ngày làm việc.

1.3.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan tiến hành tố tụng, cơ quan khác có thẩm quyền.

1.3.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

- Cơ quan thực hiện: Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh.

- Cơ quan có thẩm quyền: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an.

1.3.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Thông báo kết quả tới cơ quan đề nghị khóa/mở khóa tài khoản định danh điện tử và chủ thể bị khóa/ được mở khóa tài khoản định danh điện tử.

Trường hợp từ chối khóa/mở khóa tài khoản định danh điện tử thì có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

1.3.8. Phí, lệ phí: Không.

1.3.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Phiếu đề nghị khóa, mở khóa tài khoản định danh điện tử, căn cước điện tử (mẫu TK03 ban hành kèm theo Nghị định số 69/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024 của Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử).

1.3.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

1.3.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 69/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 169/2025/NĐ-CP và Nghị định số 320/2026/NĐ-CP.

- Thông tư số 145/2026/TT-BCA ngày 13/8/2026 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về quy trình cấp, quản lý tài khoản định danh điện tử; khóa, mở khóa căn cước điện tử, tài khoản định danh điện tử; kết nối với hệ thống định danh và xác thực điện tử.

2. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

2.1. Thủ tục: Khóa, mở khóa căn cước điện tử

2.1.1. Trình tự thực hiện:

(1) Đối với trường hợp khóa căn cước điện tử

a) Người được cấp căn cước điện tử thực hiện yêu cầu khóa căn cước điện tử trực tiếp tại Công an cấp xã trong cả nước không phụ thuộc vào nơi cư trú hoặc thông qua ứng dụng định danh quốc gia theo Phiếu đề nghị khóa, mở khóa tài khoản định danh điện tử, căn cước điện tử. Cơ quan quản lý căn cước có trách nhiệm ghi nhận, kiểm tra, xác thực và khóa căn cước điện tử ngay sau khi nhận được yêu cầu khóa căn cước điện tử của công dân trên hệ thống định danh và xác thực điện tử.

b) Khóa căn cước điện tử theo đề nghị của cơ quan tiến hành tố tụng, cơ quan khác có thẩm quyền

Bước 1: Cơ quan tiến hành tố tụng, cơ quan khác có thẩm quyền gửi văn bản đề nghị khóa căn cước điện tử đến Công an cấp xã trong cả nước không phụ thuộc vào nơi cư trú để tiếp nhận, xử lý.

Bước 2: Trong thời hạn 01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị khóa căn cước điện tử của cơ quan tiến hành tố tụng, cơ quan khác có thẩm quyền, Công an cấp xã nơi tiếp nhận đề nghị phải xem xét, chuyển đề nghị khóa căn cước điện tử đến Thủ trưởng Cơ quan quản lý căn cước Bộ Công an để xem xét, phê duyệt thông qua hệ thống định danh và xác thực điện tử.

Bước 3: Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề xuất của Công an cấp xã, Thủ trưởng Cơ quan quản lý căn cước Bộ Công an xem xét, phê duyệt đối với trường hợp yêu cầu khóa căn cước điện tử và thông báo tới cơ quan đề nghị khóa căn cước điện tử và công dân. Trường hợp từ chối khóa căn cước điện tử thì có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

(2) Đối với trường hợp mở khóa căn cước điện tử

a) Người bị khóa căn cước điện tử thực hiện yêu cầu mở khóa căn cước điện tử trực tiếp tại Công an cấp xã trong cả nước không phụ thuộc vào nơi cư trú hoặc thông qua ứng dụng định danh quốc gia theo Phiếu đề nghị khóa, mở khóa tài khoản định danh điện tử, căn cước điện tử. Cơ quan quản lý căn cước có trách nhiệm ghi nhận, kiểm tra, xác thực và mở khóa căn cước điện tử ngay sau khi nhận được yêu cầu mở khóa căn cước điện tử của công dân trên hệ thống định danh và xác thực điện tử.

b) Mở khóa căn cước điện tử theo đề nghị của cơ quan tiến hành tố tụng, cơ quan khác có thẩm quyền:

Bước 1: Cơ quan tiến hành tố tụng, cơ quan khác có thẩm quyền gửi văn bản đề nghị mở khóa căn cước điện tử đến Công an cấp xã trong cả nước không phụ thuộc vào nơi cư trú để tiếp nhận, xử lý.

Bước 2: Trong thời hạn 01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị mở khóa căn cước điện tử của cơ quan tiến hành tố tụng, cơ quan khác có thẩm quyền, Công an xã, phường, đặc khu nơi tiếp nhận đề nghị phải xem xét, chuyển đề nghị mở khóa căn cước điện tử đến Thủ trưởng Cơ quan quản lý căn cước Bộ Công an để xem xét, phê duyệt thông qua hệ thống định danh và xác thực điện tử.

Bước 3: Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề xuất của Công an xã, phường, đặc khu, Thủ trưởng Cơ quan quản lý căn cước Bộ Công an xem xét, phê duyệt đối với trường hợp yêu cầu mở khóa căn cước điện tử và thông báo tới cơ quan đề nghị mở khóa căn cước điện tử và chủ thể được mở khóa căn cước điện tử. Trường hợp từ chối mở khóa căn cước điện tử thì có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

2.1.2. Cách thức thực hiện:

- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Công an cấp xã trong cả nước không phụ thuộc vào nơi cư trú.

- Thông qua ứng dụng định danh quốc gia đối với trường hợp công dân đề nghị khóa/mở khóa căn cước điện tử của mình.

- Qua dịch vụ bưu chính (nếu có).

2.1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ: Phiếu đề nghị khóa, mở khóa tài khoản định danh điện tử, căn cước điện tử.

b) Số lượng hồ sơ: 01 (một) bộ.

2.1.4. Thời hạn giải quyết:

- Cơ quan quản lý căn cước có trách nhiệm ghi nhận, kiểm tra, xác thực và khóa/mở khóa căn cước điện tử ngay sau khi nhận được yêu cầu khóa/mở khóa căn cước điện tử của công dân trên hệ thống định danh và xác thực điện tử.

- 03 ngày làm việc đối với trường hợp khóa/mở khóa căn cước điện tử theo đề nghị của cơ quan tiến hành tố tụng, cơ quan khác có thẩm quyền.

2.1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

- Công dân có căn cước điện tử.

- Công dân đang bị khóa căn cước điện tử.

- Cơ quan tiến hành tố tụng, cơ quan khác có thẩm quyền.

2.1.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

- Cơ quan thực hiện: Công an cấp xã.

- Cơ quan có thẩm quyền: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an.

2.1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

- Thông báo kết quả tới cơ quan tiến hành tố tụng, cơ quan khác có thẩm quyền đề nghị khóa/mở khóa căn cước điện tử và chủ thể bị khóa/được mở khóa căn cước điện tử.

- Trường hợp từ chối khóa/mở khóa căn cước điện tử thì có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

2.1.8. Phí, lệ phí: Không.

2.1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Phiếu đề nghị khóa, mở khóa tài khoản định danh điện tử, căn cước điện tử (mẫu TK03 ban hành kèm theo Nghị định số 69/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024 quy định về định danh và xác thực điện tử).

- Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến thì sử dụng biểu mẫu này dưới dạng biểu mẫu điện tử.

2.1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

2.1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 69/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 169/2025/NĐ-CP và Nghị định số 320/2026/NĐ-CP.

- Thông tư số 145/2026/TT-BCA ngày 13/8/2026 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về quy trình cấp, quản lý tài khoản định danh điện tử; khóa, mở khóa căn cước điện tử, tài khoản định danh điện tử; kết nối với hệ thống định danh và xác thực điện tử.

2.2. Thủ tục: Khóa, mở khóa tài khoản định danh điện tử

2.2.1. Trình tự thực hiện:

(1) Đối với trường hợp khóa tài khoản định danh điện tử

Bước 1: Cơ quan tiến hành tố tụng, cơ quan khác có thẩm quyền gửi Phiếu đề nghị khóa, mở khóa tài khoản định danh điện tử, căn cước điện tử tới Công an cấp xã trong cả nước không phụ thuộc vào nơi cư trú để tiếp nhận, xử lý.

Bước 2: Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Phiếu đề nghị khóa, mở khóa tài khoản định danh điện tử, căn cước điện tử, Công an xã, phường nơi tiếp nhận đề nghị phải xem xét, chuyển đề nghị khóa tài khoản định danh điện tử đến thủ trưởng cơ quan quản lý căn cước Bộ Công an để xem xét, phê duyệt thông qua hệ thống định danh và xác thực điện tử;

Bước 3: Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề xuất của Công an xã, phường chuyển đến, thủ trưởng cơ quan quản lý căn cước Bộ Công an xem xét, phê duyệt đối với trường hợp yêu cầu khóa tài khoản định danh điện tử và thông báo tới cơ quan đề nghị khóa tài khoản định danh điện tử và chủ thể bị khóa tài khoản. Trường hợp từ chối khóa tài khoản định danh điện tử thì có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

(2) Đối với trường hợp mở khóa tài khoản định danh điện tử

Bước 1: Cơ quan tiến hành tố tụng, cơ quan khác có thẩm quyền gửi Phiếu đề nghị mở khóa tài khoản định danh điện tử theo Phiếu đề nghị khóa, mở khóa tài khoản định danh điện tử, căn cước điện tử tới Công an cấp xã trong cả nước không phụ thuộc vào nơi cư trú để tiếp nhận, xử lý.

Bước 2: Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Phiếu đề nghị khóa, mở khóa tài khoản định danh điện tử, căn cước điện tử, Công an cấp xã nơi tiếp nhận đề nghị phải xem xét, chuyển đề nghị mở khóa tài khoản định danh điện tử đến thủ trưởng cơ quan quản lý căn cước Bộ Công an để xem xét, phê duyệt thông qua hệ thống định danh và xác thực điện tử.

Bước 3: Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề xuất của Công an cấp xã chuyển đến, thủ trưởng cơ quan quản lý căn cước Bộ Công an xem xét, phê duyệt đối với trường hợp yêu cầu mở khóa tài khoản định danh điện tử và thông báo tới cơ quan đề nghị mở khóa tài khoản định danh điện tử và chủ

thể tài khoản định danh điện tử. Trường hợp từ chối mở khóa tài khoản định danh điện tử thì có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

2.2.2. Cách thức thực hiện:

- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Công an cấp xã trong cả nước không phụ thuộc vào nơi cư trú.

- Qua dịch vụ bưu chính (nếu có).

2.2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ: Phiếu đề nghị khóa, mở khóa tài khoản định danh điện tử, căn cước điện tử.

b) Số lượng hồ sơ: 01 (một) bộ.

2.2.4. Thời hạn giải quyết: 03 ngày làm việc.

2.2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan tiến hành tố tụng, cơ quan khác có thẩm quyền.

2.2.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

- Cơ quan thực hiện: Công an cấp xã.

- Cơ quan có thẩm quyền: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an.

2.2.7. *Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:*

Thông báo kết quả tới cơ quan tiến hành tố tụng, cơ quan khác có thẩm quyền đề nghị khóa/mở khóa tài khoản định danh điện tử và chủ thể bị khóa/được mở khóa tài khoản.

Trường hợp từ chối khóa/mở khóa tài khoản định danh điện tử thì có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

2.2.8. Phí, lệ phí: Không.

2.2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Phiếu đề nghị khóa, mở khóa tài khoản định danh điện tử, căn cước điện tử (mẫu TK03 ban hành kèm theo Nghị định số 69/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024 quy định về định danh và xác thực điện tử).

2.2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

2.2.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 69/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 169/2025/NĐ-CP và Nghị định số 320/2026/NĐ-CP.

- Thông tư số 145/2026/TT-BCA ngày 13/8/2026 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về quy trình cấp, quản lý tài khoản định danh điện tử; khóa, mở khóa căn cước điện tử, tài khoản định danh điện tử; kết nối với hệ thống định danh và xác thực điện tử.

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

1. Thủ tục: cấp tài khoản định danh điện tử mức độ 02, căn cước điện tử cho công dân Việt Nam (mã TTHC: 3.000228)

1.1. Trình tự thực hiện:

a) Đối với công dân đã được cấp thẻ căn cước công dân gắn chip điện tử, thẻ căn cước.

Bước 1: Công dân Việt Nam đến Công an cấp xã trong cả nước không phụ thuộc vào nơi cư trú đề nghị đăng ký tài khoản định danh điện tử mức độ 02, căn cước điện tử.

Bước 2: Công dân xuất trình thẻ căn cước công dân gắn chip điện tử, thẻ căn cước còn hiệu lực và cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin trên Phiếu đề nghị cấp tài khoản định danh điện tử; trong đó cung cấp rõ số thuê bao di động chính chủ, địa chỉ thư điện tử của công dân (nếu có) và thông tin khác đề nghị tích hợp vào căn cước điện tử (nếu có nhu cầu) cho cán bộ tiếp nhận.

Bước 3: Cán bộ tiếp nhận nhập thông tin công dân cung cấp vào hệ thống định danh và xác thực điện tử để xác thực; xác thực ảnh khuôn mặt, vân tay của công dân đến làm thủ tục với Cơ sở dữ liệu căn cước và khẳng định sự đồng ý đăng ký tạo lập tài khoản định danh điện tử, căn cước điện tử.

Bước 4. Cơ quan quản lý, vận hành hệ thống định danh và xác thực điện tử tiến hành kiểm tra, xác thực thông tin công dân đề nghị cấp tài khoản định danh điện tử mức độ 02, căn cước điện tử và thông báo kết quả đăng ký cấp tài khoản định danh điện tử mức độ 02, căn cước điện tử qua ứng dụng định danh quốc gia hoặc số thuê bao di động chính chủ hoặc địa chỉ thư điện tử.

b) Đối với công dân chưa được cấp thẻ căn cước công dân gắn chip điện tử hoặc thẻ căn cước: Cơ quan Công an thực hiện cấp tài khoản định danh điện tử mức độ 02, căn cước điện tử cùng với thủ tục cấp thẻ căn cước.

Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Giờ hành chính các ngày làm việc từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ các ngày nghỉ lễ, tết theo quy định của pháp luật).

1.2. Cách thức thực hiện:

Công dân trực tiếp đến Công an cấp xã trong cả nước không phụ thuộc vào nơi cư trú để thực hiện cấp tài khoản định danh điện tử mức độ 02, căn cước điện tử.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Công dân xuất trình thẻ căn cước công dân gắn chip điện tử, thẻ căn cước còn hiệu lực.

- Phiếu đề nghị cấp tài khoản định danh điện tử.

- Trường hợp công dân chưa được cấp thẻ căn cước công dân gắn chip điện tử, thẻ căn cước: công dân chuẩn bị hồ sơ và thực hiện đồng thời thủ tục "cấp tài khoản định danh điện tử mức độ 02, căn cước điện tử cho công dân Việt Nam" cùng với thủ tục cấp thẻ căn cước.

b) Số lượng hồ sơ: 01 (một) bộ.

1.4. Thời hạn giải quyết:

- 03 ngày làm việc với trường hợp công dân có thẻ căn cước công dân gắn chip, thẻ căn cước còn hiệu lực.

- 07 ngày làm việc với trường hợp công dân chưa có thẻ căn cước hoặc thẻ căn cước công dân gắn chip điện tử đã hết hiệu lực.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Công dân Việt Nam

1.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

- Cơ quan thực hiện: Công an cấp xã.

- Cơ quan có thẩm quyền: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an.

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Thông báo kết quả đăng ký cấp tài khoản định danh điện tử mức độ 02, căn cước điện tử qua ứng dụng định danh quốc gia hoặc số thuê bao di động chính chủ hoặc địa chỉ thư điện tử.

1.8. Phí, lệ phí: Không.

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Phiếu đề nghị cấp tài khoản định danh điện tử (mẫu TK01 ban hành kèm theo Nghị định số 69/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024 quy định về định danh và xác thực điện tử).

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Người dưới 14 tuổi, người được giám hộ, người được đại diện cùng người đại diện hoặc người giám hộ của mình đến Công an cấp xã trong cả nước không phụ thuộc vào nơi cư trú để làm thủ tục cấp tài khoản định danh điện tử mức độ 02, căn cước điện tử.

Người đại diện, người giám hộ sử dụng số thuê bao di động chính chủ của mình để kê khai, đăng ký cấp tài khoản định danh điện tử mức độ 02, căn cước điện tử cho công dân Việt Nam là người dưới 14 tuổi, người được giám hộ, người được đại diện.

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 69/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 169/2025/NĐ-CP và Nghị định số 320/2026/NĐ-CP.

- Thông tư số 145/2026/TT-BCA ngày 13/8/2026 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về quy trình cấp, quản lý tài khoản định danh điện tử; khóa, mở khóa căn cước điện tử, tài khoản định danh điện tử; kết nối với hệ thống định danh và xác thực điện tử.

2. Thủ tục: cấp tài khoản định danh điện tử cho cơ quan, tổ chức (mã TTHC: 3.000498)

2.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Nộp hồ sơ

(1) Người đại diện theo pháp luật, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, hoặc người được người đại diện theo pháp luật, người đứng đầu ủy quyền sử dụng tài khoản định danh điện tử mức độ 02 của mình đăng nhập ứng dụng định danh quốc gia, cung cấp các thông tin theo hướng dẫn và gửi yêu cầu đề nghị cấp tài khoản định danh điện tử cho cơ quan, tổ chức sau khi được sự đồng ý của toàn bộ người đại diện theo pháp luật khác của tổ chức *(nếu có).*

(2) Trường hợp người đại diện theo pháp luật, người đứng đầu cơ quan, tổ chức hoặc người được ủy quyền trực tiếp nộp hồ sơ tại Công an cấp xã thì thực hiện kê khai Phiếu đề nghị cấp tài khoản định danh điện tử dùng cho cơ quan, tổ chức cho cán bộ tiếp nhận.

Bước 2: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ đề nghị cấp tài khoản định danh điện tử của cơ quan, tổ chức gửi yêu cầu đề nghị cấp tài khoản định danh điện tử của cơ quan, tổ chức cho Cơ quan quản lý, vận hành hệ thống định danh và xác thực điện tử.

Bước 3. Cơ quan quản lý, vận hành hệ thống định danh và xác thực điện tử tiến hành kiểm tra, xác thực thông tin về cơ quan, tổ chức trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, cơ sở dữ liệu quốc gia và cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác.

Trường hợp thông tin về cơ quan, tổ chức chưa có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, cơ sở dữ liệu quốc gia và cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác thì thông báo cho Công an cấp xã biết và thực hiện xác minh thông tin về cơ quan, tổ chức. Công an cấp xã thông báo kết quả xác minh cho Cơ quan quản lý, vận hành hệ thống định danh và xác thực điện tử biết để quyết định việc cấp, không cấp tài khoản định danh điện tử cho cơ quan, tổ chức.

Bước 4. Cơ quan quản lý, vận hành hệ thống định danh và xác thực điện tử thông báo kết quả đăng ký cấp tài khoản định danh điện tử cho người thực hiện đăng ký qua ứng dụng định danh quốc gia hoặc sổ thuê bao di động chính chủ hoặc địa chỉ thư điện tử. Trường hợp không đủ điều kiện cấp tài khoản định danh điện tử thì Cơ quan quản lý, vận hành hệ thống định danh và xác thực điện tử thông báo bằng văn bản, tin nhắn hoặc qua tài khoản định danh điện tử của người thực hiện đăng ký.

2.2. Cách thức thực hiện:

- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Công an cấp xã.

- Qua ứng dụng định danh quốc gia.

- Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính (nếu có).

2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

Phiếu đề nghị cấp tài khoản định danh điện tử dùng cho cơ quan, tổ chức.

b) Số lượng hồ sơ: 01 (một) bộ.

2.4. Thời hạn giải quyết:

- 03 ngày làm việc với trường hợp thông tin cần xác thực về tổ chức đã có trong cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

- 10 ngày làm việc với trường hợp thông tin cần xác minh về tổ chức không có trong cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan, tổ chức được thành lập hoặc đăng ký hoạt động tại Việt Nam.

2.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

- Cơ quan thực hiện: Công an cấp xã.

- Cơ quan có thẩm quyền: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an.

2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Cơ quan quản lý, vận hành hệ thống định danh và xác thực điện tử thông báo kết quả đăng ký cấp tài khoản định danh điện tử cho người thực hiện đăng ký qua ứng dụng định danh quốc gia hoặc số thuê bao di động chính chủ hoặc địa chỉ thư điện tử. Trường hợp không đủ điều kiện cấp tài khoản định danh điện tử thì Cơ quan quản lý, vận hành hệ thống định danh và xác thực điện tử thông báo bằng văn bản, tin nhắn hoặc qua tài khoản định danh điện tử của người thực hiện đăng ký.

2.8. Phí, lệ phí: Không.

2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Phiếu đề nghị cấp tài khoản định danh điện tử dùng cho cơ quan, tổ chức (mẫu TK02 ban hành kèm theo Nghị định số 69/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024 quy định về định danh và xác thực điện tử).

- Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến thì sử dụng biểu mẫu này dưới dạng biểu mẫu điện tử.

2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Người đại diện theo pháp luật, người đứng đầu cơ quan, tổ chức là công dân Việt Nam có tài khoản định danh điện tử mức độ 02.

- Người đại diện theo pháp luật, người đứng đầu cơ quan, tổ chức là người nước ngoài có tài khoản định danh điện tử.

2.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 69/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 169/2025/NĐ-CP và Nghị định số 320/2026/NĐ-CP.

- Thông tư số 145/2026/TT-BCA ngày 13/8/2026 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về quy trình cấp, quản lý tài khoản định danh điện tử; khóa, mở khóa căn cước điện tử, tài khoản định danh điện tử; kết nối với hệ thống định danh và xác thực điện tử.